**TUẦN 15**

**Thứ hai ngày 16 tháng 12 năm 2024**

*Ngày soạn: 12/12/2024 Ngày giảng:16/12/2024*

*Ngày điều chỉnh:……………..*

**Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm**

**PHÁT ĐỘNG KẾT NỐI “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Biết được kế hoạch của nhà trường, của Đội về tổ chức hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương”.

- Có ý thức tự giác, tích cực rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

**- Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của phong trào “Vòng tay yêu thương”.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (30’)**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  *-* Nhà trường triển khai phát động Kết nối “Vòng tay yêu thương” với mục đích hoạt động: tạo phong trào kết nối HS trong và ngoài nhà trường, tạo cơ hội để các em chia sẻ tình yêu thương, tấm lòng tương thân tương ái với bạn bè đồng trang lứa, đặc biệt với những bạn HS vùng khó khăn.  - GV gợi ý cho HS một số hoạt động để hưởng ứng phong trào Kết nối “Vòng tay yêu thương”:  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png*+ Quyên góp sách vở, đồ dùng học tập, quần áo để tặng các bạn HS vùng khó khăn.*  *+ Viết thông điệp chia sẻ, động viên gửi tới các bạn HS ở vùng gặp thiên tai.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS thực hiện. |

---------------------------------------------

**Tiết 1: Toán**

**BÀI 42: ĐIỂM – ĐOẠN THẲNG (1 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận dạng được và gọi đúng tên điểm, đoạn

- Biết vẽ và ghi tên đoạn thẳng trên giấy kẻ ô li thẳng

- Sử dụng các đoạn thẳng để tạo hình.

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực:**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm, đoạn thẳng có trong mỗi hình, gọi đúng tên, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành về đoạn thẳng, về hình theo mẫu, tạo hình từ các đoạn thắng, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học toàn

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Thước thẳng để về đoạn thẳng: Các đoạn thẳng để dùng cho bài tập 4

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV chiếu một số hình lên và yêu cầu HS nhận diện  - HS nhận dạng lại các hình đã học.  - GV nhận xét và dẫn dăt vào bài mới  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (13’)**  **a. Mục tiêu:**HS nắm nhận biết được điểm, đoạn thẳng  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1**. Giới thiệu điểm  - GV chấm một chấm lên bảng, giới thiệu với HS đây là một điểm, đặt tên cho điểm là A và giới thiệu với HS đây là điểm A. HS nhắc lại.  - GV tiếp tục tương tự như vậy với điểm B. GV lưu ý với HS, để đặt tên cho một điểm, người ta thường dùng chữ cái in hoa  - HS thực hành về điểm C vào bảng con.  **Hoạt động 2**. Giới thiệu đoạn thẳng  - GV chấm hai điểm A, B lên bằng, cho HS gọi tên hai điểm đó.  - GV dùng thước thẳng nối hai điểm A, B rồi giới thiệu với HS đây là đoạn thẳng AB, HS nhắc lại tên gọi đoạn thẳng AB.  - GV cho HS rút ra nhận xét đoạn thẳng AB đi qua hai điểm A và B.  **C. LUYỆN TẬP (15’)**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**    - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân  - GV gọi HS lên bảng nhận ra và gọi được tên các điểm và đoạn thẳng có trong hình đã cho  - HS khác nhận xét, GV kết luận  **Bài tập 2**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát mỗi hình, nhận ra và đếm được số đoạn thẳng có trong mỗi hình  - GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời, lần lượt cho tới hết bài  - HS khác nhận xét, GV kết luận  **Bài tập 3**    - GV hướng dẫn mẫu cho HS thực hành vẽ đoạn thẳng AB.  a) HS thực hành về đoạn thẳng MN vào vở.  b) HS thực hành về đoạn thẳng PO vào vở.  - GV cho HS rút ra nhận xét, muốn về một đoạn thẳng cần có hai điểm  c)  - GV yêu cầu HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đoạn thẳng có trong mỗi hình. HS thực hành vẽ theo hình mẫu vào vở.  - GV lưu ý cho HS trước khi về mỗi đoạn thẳng cân chấm hai điểm.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bt  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 4**    - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh - Ai đúng”  - HS chơi theo nhóm, phân tích để tạo ra được những chữ cái, chữ số cần mấy đoạn thẳng  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ (2’)**  HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS nhận biết được điểm    - HS nhận biết được đoạn thẳng    - HS đọc tên các điểm và đoạn thẳng trong hình  - HS trả lời    - HS vẽ theo GV hướng dẫn  - HS chơi trò chơi theo nhóm |

**----------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 + 4: Tiếng việt**

**TẬP ĐỌC BÀI 27: MẸ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc bài thơ Mẹ của Trần Quốc Minh (ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp).

- Hiểu nội dung bài đọc: Nhận biết được tình cảm yêu thương, sự quan tâm, săn sóc của mẹ dành cho con.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình, từ chỉ tính cách.

- Có tình cảm yêu thương, biết ơn đối với bố mẹ và người thân trong gia đình; phát triển năng lực quan sát (thấy được những công việc bố mẹ thường làm cho mình khi ở nhà) có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Kiểm tra: (3’)**  - HS đọc một đoạn trích trong bài Em mang về yêu thương và nêu nội dung của đoạn vừa đọc đọc hoặc nêu một vài chi tiết thú vị trong bài đọc.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **2. Dạy bài mới: (30’)**  **2.1. Khởi động:**  - Giáo viên cho học sinh hát múa bài Bàn tay mẹ.  -  Giáo viên hỏi: Bàn tay mẹ đã làm những gì?  - GV giới thiệu bài đọc:  trong bài hát chúng ta thấy bàn tay mẹ đã làm rất nhiều việc để chăm sóc các con.Hôm nay chúng ta sẽ được học một bài thơ cũng nói về sự chăm sóc ân cần của mẹ.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV hướng dẫn cả lớp:  + Học sinh quan sát tranh minh họa bài đọc và nêu nội dung tranh.  + GV giới thiệu bài thơ Mẹ.Về rồi Về rồi  + GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý đọc với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. Lưu ý nhấn giọng đúng những từ ngữ được xem là tín hiệu nghệ thuật.  + GV giải nghĩa từ khó. (ạ ời, kẽo cà, gió mùa thu,...)  -  Giáo viên hướng dẫn cách đọc chung của bài thơ (giọng khỏe khoắn vui tươi thể hiện đúng tình cảm yêu thương, trân trọng của bạn nhỏ khi kể về mẹ)  - Luyện đọc theo cặp:  Gv yêu cầu từng cặp học sinh trong nhóm đọc nối tiếp từng khổ thơ và góp ý cho nhau.  Gv giúp đỡ học sinh trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương học sinh đọc tiến bộ.  - Đọc cá nhân:  + Từng em tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.  + GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài và trả lời các câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.  - GV và HS thống nhất câu trả lời:  + Câu 1: Trong đêm hè ai bức mẹ đã làm gì để con ngủ ngon con con con con?  + Câu 2:  Những dòng thơ nào cho thấy mẹ đã thức rất nhiều vì con?  + Câu 3: Theo em, câu thơ cuối bài muốn nói điều gì?  + Câu 4: Nói một câu thể hiện lòng biết ơn của em đối với cha mẹ.  + Học sinh quan sát hát tranh minh họa, đọc câu mẫu.  + GV  giúp học sinh hiểu câu mẫu:  Câu thể hiện lòng biết ơn thường gồm hai nội dung cảm ơn và nhắc tới việc bố mẹ đã làm cho mình.  - Hai học sinh cùng bàn đóng vai bố mẹ và con để thể hiện lòng biết ơn đối với bố mẹ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *\*Học thuộc lòng bài thơ*  Chơi trò chơi: Biết 1 từ, đọc cả dòng thơ. Gv chuẩn bị các phiếu viết các từ đầu dòng thơ, HS bốc thăm và đọc cả dòng thơ có tiếng bắt đầu ghi trong phiếu.  - Tuyên dương HS đọc thuộc lòng.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  + Câu 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động có trong hai bài thơ.  - Học sinh đọc lại bài thơ.  - Giáo viên phát thẻ từ để học sinh viết mỗi từ tìm được vào một thẻ. ( phát bảng phụ cho học sinh viết)  - GV gọi một số đại diện nhóm trả lời. GV hỏi thêm HS lí do vì sao chọn những phương án đó.  - GV cùng Hs thống nhất câu trả lời.  (ngồi, đưa, quạt, ru, thức, ngủ)  - GV nhận xét, tuyên dương.  + Câu 2: Đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được.   - Từng học sinh chọn một từ đã tìm được ở bài tập 1; suy nghĩ đặt câu với từ ngữ đó.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV nhận xét chung, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.  **3. Định hướng học tập tiếp theo: (2’)**  - Hôm nay chúng ta được học bài thơ nào?  - Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay?  - GV nhận xét giờ học. | - HS thực hiện.    - HS lắng nghe.  - Một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác bổ sung.  - HS lắng nghe.               - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.      - HS giải nghĩa từ khó.        - HS thực hiện theo cặp.      - HS đọc bài.      - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đối và tìm câu trả lời.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  + Câu 1: Trong đêm hè oi bức, mẹ đã ngồi đưa võng, hát ru và quạt cho con để con ngủ ngon.  + Câu 2: Hai dòng thơ: “Những ngôi sao...thức vì chúng con.  + Câu 3: Mẹ là niềm hạnh phúc của cuộc đời con.  + Câu 4:  - HS nhớ lại những việc bố mẹ đã làm cho mình và nói câu biết ơn của mình trước nhóm để các bạn góp ý.      - HS lên bốc thăm chơi trò chơi.  *Có cử chỉ và lời nói lễ phép.*   - Học sinh trao đổi nhóm, thống nhất câu trả lời trong nhóm,  - HS lắng nghe.  + 2 - 3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ câu của mình. nghe nhận xét của bạn và góp ý của cô.  - HS lắng nghe.   - HS trả lời.   - Bài thơ Mẹ.  - HS lắng nghe. |

---------------------------------------------

**Tiết 5: Tiếng việt**

**Tập viết (Tiết 3)**

**CHỮ HOA O**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa O cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Ong chăm chỉ tìm hoa làm mật.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa O.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Kiểm tra: (3’)**  **2. Dạy bài mới: (30’)**  **2.1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa O.  + Chữ hoa O gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa O đầu câu.  + Cách nối từ O sang n.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa O và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**----------------------------------------------------------------**

**Thứ ba ngày 17 tháng 12 năm 2024**

*Ngày soạn: 12/12/2024 Ngày giảng: 17/12/2024*

*Ngày điều chỉnh:……………..*

**Tiết 1: Toán**

**BÀI 43: ĐƯỜNG THẲNG – ĐƯỜNG CONG – ĐƯỜNG GẤP KHÚC ( T 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

- HS liên hệ được hình ảnh của đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc trong thực tiễn

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực:**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc, ba điểm thẳng hàng, gọi đúng tên của các đối tượng đó, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc liên hệ, xác định được hình ảnh của đường thẳng, đường gấp khúc, đường cong trong thực tế cuộc sống hằng ngày, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Thước thẳng để vẽ đường thẳng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV trình chiếu một số hình ảnh trước lớp, yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh và nói lên cảm nhận con đường thẳng tắp, con đường uốn cong  - GV dẫn dăt vào bài mới  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (28’)**  **a. Mục tiêu:**HS nhận biết được đường thẳng, đường cong và đường gấp khúc  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1**. Giới thiệu đường thẳng  GV đính hình ảnh đường thẳng lên bảng và giới thiệu với HS: đây là đường thẳng. Cho HS nhắc lại  **Hoạt động 2**. Giới thiệu ba điểm thẳng hàng  - GV cho GV yêu cầu HS quan sát và nhận ra đường thẳng.  - GV chấm ba điểm A, B, C lên đường thẳng và cho HS nhận biết được ba điểm cùng nằm trên một đường thẳng. GV giới thiệu ba điểm A, B, C thẳng hàng.  **Hoạt động 3**. Giới thiệu đường cong  - GV cho GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh đường cong, rồi giới thiệu đường cong  **Hoạt động 4**. Giới thiệu đường gấp khúc  - GV cho GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh đường gấp khúc rồi giới thiệu: đây là đường gấp khúc.  - HS nhận biết và gọi tên được các đoạn thẳng có trong đường gấp khúc rồi giới thiệu tên của đường gặp khúc là ABCD.  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**    - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân nhận ra đường thẳng, đường cong có trong mỗi hình đã cho  - Dưới lớp nhận xét  - GV kết luận  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ (2’)**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - GV yêu cầu HS quan sát và nhận biết  - HS chú y quan sát hình ảnh  - HS nhận biết và gọi tên các đường  - HS trả lời  - HS chỉ ra các điểm, đường thẳng |

---------------------------------------------

**Tiết 2: Giáo dục thể chất**

**Giáo viên bộ môn**

**----------------------------------------------**

**Tiết 3,4,5: Phụ đạo**

**Giáo viên bộ môn**

--------------------------------------------

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1: Tự nhiên và xã hội**

**Giáo viên bộ môn**

---------------------------------------------

**Tiết 2: Đạo đức**

**Giáo viên bộ môn**

---------------------------------------------

**Tiết 3: Âm nhạc**

**Giáo viên bộ môn**

---------------------------------------------

**Tiết 4,5: Rèn kĩ năng tiếng việt**

**Giáo viên bộ môn**

--------------------------------------------

**Thứ tư ngày 18 tháng 12 năm 2024**

*Ngày soạn: 12/12/2024 Ngày giảng: 18/12/2024*

*Ngày điều chỉnh:……………..*

**Tiết 1: Tiếng việt**

**Nói và nghe (Tiết 4)**

**SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa giải thích được nguồn gốc cây vú sữa.

- Cảm nhận được tình yêu thương của cha mẹ đối với con.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Kiểm tra: (3’)**  **2. Dạy bài mới: (30’)**  **2.1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ về ai, vẽ những gì? Vẽ ở đâu?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung từng tranh.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  - Chuyện gì đã xảy ra với cậu bé?  - Cậu bé đã xử sự như thế nào trước sự việc ấy?  - Vì sao em đoán như vậy? Thấy cậu bé khóc , cây xanh đã biến đổi như thế nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2:Nghe kể chuyện.**  - YC HS chọn kể 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh  - GV HD :  + Bước 1: Nhìn tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh , chọn 1-2 đoạn để tập kể.  + Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm.  - YC HS kể nối tiếp 4 đoạn câu chuyện trước lớp.  - GV sửa cách diễn đạt cho HS.  -GV nhận xét tuyên dương  - GV nêu câu hỏi: Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên?  - Gọi HS chia sẻ trước lớp  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:**  **-** HDHS: Theo em, nếu được gặp lại mẹ, cậu bé trong câu chuyện sẽ nói gì?  - Xem lại các bức tranh minh họa và câu hỏi dưới mỗi bức tranh , nhớ lại nững hành động , suy nghĩ , cảm xúc của cậu bé khi trở về nhà, không thấy mẹ đâu. Cậu có buồn không ? Cậu có ăn năn, hối hận về việc làm của mình không? Cậu dã hiểu tình cảm của mình chưa? Muốn thể hiện suy nghĩ của mình, tình cảm của mình đối với mẹ , cậu sẽ nói thế nào?  - HS dự đoán câu nói của cậu nói với mẹ nếu được gặp lại mẹ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét, khen ngơi động viên HS giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS làm việc theo nhóm/ cặp  - HS lắng nghe, nhận xét.  - 2- 4 HS kể nối tiếp câu chuyện  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

--------------------------------------------

**Tiết 2 + 3: Tiếng việt**

**TẬP ĐỌC (TIẾT 1+2)**

**BÀI 28: TRÒ CHƠI CỦA BỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc lời thoại của các nhân vật (bố và Hường) trong bài Trò chơi của bố.

- Hiểu nội dung bài đọc: Thông qua trò chơi "ăn cỗ" mà bố và Hường chơi cùng nhau, bài đọc nói lên tình cảm giữa những người thân trong gia đình dành cho nhau, cách bố dạy Hường những điều cần biết trong nói năng và cư xử với người lớn tuổi.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình, từ chỉ tính cách.

- Biết nói năng và có cử chỉ lễ phép đối với bố mẹ và người lớn tuổi; biết trân trọng tình cảm gia đình, thêm yêu bố mẹ và có hành động đơn giản thế hiện tình cảm với bố mẹ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Kiểm tra: (3’)**  - HS đọc một đoạn thơ trong bài học trước (Mẹ) và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài thơ này.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **2. Dạy bài mới: (30’)**  **2.1. Khởi động:**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi: Em thích chơi trò chơi gì cùng bố mẹ?  - GV giới thiệu bài đọc: Cùng tìm hiểu bài Trò chơi của bố để xem Hường và bố thường chơi trò gì cùng nhau. (Hãy chú ý xem trong khi chơi, bố đã dạy Hường điều gì.)  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV hướng dẫn cả lớp:  + GV giới thiệu: Bài đọc nói về một trò chơi mà hai bố con Hường thường chơi cùng nhau, đó là trò "ăn cỗ".  + GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý đọc với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. Lưu ý phân biệt giọng của nhân vật bố và giọng của nhân vật Hường: giọng của người dẫn chuyện. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  + GV chia bài đọc ra làm 3 đoạn:  Đoạn 1: từ đấu đến *đủ rồi*;  Đoạn 2: tiếp đến *Đây, mời bác*;  Đoạn 3: phần còn lại.  + GV gọi 3 HS đọc nối tiếp để làm mẫu. (Nếu lớp đọc tốt, có thế cho HS đọc phân vai: một HS đọc lời người dẫn chuyện, một HS đọc lời của bố và một HS đọc lời của Hường).  + GV giải nghĩa từ khó. Ngoài từ xơi đã được chú thích trong sách, GV có thể giải thích thêm từ bát (từ dùng của miền Bắc): chén để ăn cơm (miền Nam).  - Luyện đọc theo nhóm 3:  HS đọc nối tiếp bài (theo mẫu).  - Đọc cá nhân:  + Từng em tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.  + GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài và trả lời các câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.  - GV và HS thống nhất câu trả lời:  + Câu 1: Hai bố con Hường chơi trò chơi gì cùng nhau?  + Câu 2: Khi chơi, hai bố con xưng hô với nhau như thế nào?  + Câu 3: Nhìn hai tay Hường đón bát cơm, mẹ nhớ tới điều gì?  + Câu 4: Khi chơi cùng bố, Hường đã được bố dạy nết ngoan nào?  - GV cho HS thảo luận nhóm:  + Đọc các phương án trắc nghiệm.  + Trao đối, tìm câu trả lời.  + Đại diện nhóm phát biểu trước lớp.  - GV chốt đáp án.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  + Câu 1: Tìm câu nói thể hiện thái độ lịch sự.  - GV cho HS đọc các phương án, thảo luận nhóm, tìm câu trả lời.  - GV gọi một số HS trả lời. GV hỏi thêm HS lí do vì sao chọn những phương án đó.  - GV chốt đáp án.  +Những câu nói thể hiện thái độ lịch sự là: a. Cho tôi xin bát miến.  b. Dạ, xin bác bát miến ạ.  + Vì hai câu này chứa các từ thể hiện sự lịch sự: đạ, xin, ạ.  - GV có thể hỏi thêm câu nào có tính lịch sự cao nhất?  - GV nhận xét, tuyên dương.  + Câu 2: Cùng bạn đóng vai nói và đáp lời yêu cấu, để nghị.  - GV cho HS đọc câu mẫu, thảo luận nhóm đôi. Từng thành viên của nhóm sẽ lần lượt đóng vai nói và đáp lời để nghị, sau đó đóng vai.  - GV cho một cặp đôi làm mẫu.  - Các cặp đôi luyện tập.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi đại diện một số cặp đôi thực hành trước lớp.  - GV nhận xét chung, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.  **3. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - Một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.  - HS chia đoạn.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS giải nghĩa từ khó.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đối và tim câu trả lời.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  + Câu 1: Hai bố con chơi trò chơi ăn cỗ cùng nhau.  + Câu 2: Khi chơi, hai bố con xưng hô là "bác" và "tôi".  + Câu 3: Nhìn tay Hường đón bát cơm, mẹ lại nhớ đến lúc hai bố con chơi với nhau.  + Câu 4:  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện các nhóm nêu câu trả lời.  *b. Có cử chỉ và lời nói lễ phép.*  - HS lắng nghe.  + 2 - 3 HS đọc.  - HS lắng nghe.  - HS đọc, thảo luận nhóm.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời : Câu b.  - HS hoạt động nhóm đôi, thực hiện đóng vai và luyện nói theo yêu cầu.  - 1 nhóm lên làm mẫu.  + VD: Bạn mở giúp tớ cái cửa số!  Ừ, đợi tớ một chút nhé,..  - Đại diện các nhóm lên bảng.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 4: Toán**

**BÀI 43: ĐƯỜNG THẲNG – ĐƯỜNG CONG – ĐƯỜNG GẤP KHÚC**

**( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

- HS liên hệ được hình ảnh của đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc trong thực tiễn

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực:**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc, ba điểm thẳng hàng, gọi đúng tên của các đối tượng đó, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc liên hệ, xác định được hình ảnh của đường thẳng, đường gấp khúc, đường cong trong thực tế cuộc sống hằng ngày, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Thước thẳng để vẽ đường thẳng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV trình chiếu một số hình ảnh trước lớp, yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh và nói lên cảm nhận con đường thẳng tắp, con đường uốn cong  - GV dẫn dăt vào bài mới  **C. LUYỆN TẬP (28’)**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 2**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm có trong hình  - GV nhận xét, kết luận  **Bài tập 3**    - GV yêu cầu HS nhận ra đường gấp khúc trong mỗi hình. Gọi tên được các đường gấp khúc  - Gọi tên các đoạn thẳng có trong mỗi đường gấp khúc  - GV tổ chức cho HS làm việc theeo nhóm  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **HĐ1: Bài tập 4**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh, nhận ra được những hình ảnh có dạng đường cong, dạng đường gấp khúc.  - GV có thể cho HS liên hệ với trong thực tiễn cuộc sống, những hình ảnh của đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ 2’)**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - GV yêu cầu HS quan sát và nhận biết  - HS trả lời GV  - HS chỉ ra các điểm, đường thẳng  - Đường gấp khúc: ABCD gồm 3 đoạn thẳng AB, BC, CD  - Đường gấp khúc: TUVXY gồm 4 đoạn thẳng TU, UV, VX, XY  - Đường gấp khúc: EGHIKLM gồm 6 đoạn thẳng EG, GH, HI, IK, KL, LM  - GV yêu cầu HS quan sát trả lời |

---------------------------------------------

**Tiết 5: Hoạt động trải nghiệm**

**KẾT NỐI “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Biết được những khó khăn của HS ở một số vùng miền trên Tổ quốc.

- Thực hiện được việc làm cụ thể để chia sẻ khó khăn với các bạn đồng trang lứa ở những vùng khó khăn.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**- Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của việc chia sẻ vật chất và tinh thần với các bạn HS vùng khó khăn.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án. SGK. Tranh ảnh, video về những địa điểm, những HS gặp hoàn cảnh khó khăn ở khắp các vùng miền trên cả nước: cảnh trường lớp còn thiếu thốn, sơ sài; cảnh HS vượt lũ đi học ở các vùng miền núi; cảnh HS trang phục bị rách, không có giày dép đi học;...

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Kết nối vòng tay yêu thương.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (30’)**  **Hoạt động 1: Những việc làm Kết nối "Vòng tay yêu thương”**  **a. Mục tiêu:**  - HS biết được những khó khăn của các bạn đồng trang lứa ở một số vùng miền trên cả nước.  - HS hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ các bạn vùng khó khăn, từ đó có ý thức giúp đỡ các bạn bằng những việc làm cụ thể.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia HS thành các nhóm 4 đến 6 người.  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát tranh và thảo luận theo các câu hỏi sau:  *+ Các bạn nhỏ trong mỗi bức tranh đang làm gì?*  *+ Ý nghĩa của những việc làm đó?*  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_8.png  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_9.png  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung đã thảo luận cho mỗi bức tranh.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về câu hỏi liên hệ bản thân: *Nêu những việc em có thể làm để tham gia hoạt động Kết nối "Vòng tay yêu thương".*  **c. Kết luận:***Trên khắp vùng miền của Tổ quốc chúng ta có rất nhiêu bạn nhỏ gặp hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, lũ lụt hoặc sinh sống ở những nơi kém phát triển. Nhiều bạn nhỏ không được may mắn tới trường hoặc sống ở các vùng miền núi, hải đảo xa xôi, điều kiện học hành thiếu thốn. Mỗi chúng ta cần chung tay động viên, giúp đỡ họ bằng vật chất và tinh thần để các bạn vượt qua khó khăn trong cuộc sống.*  **Hoạt động 2: Món quà sẻ chia**  **a. Mục tiêu:**HS chuẩn bị được những món quà ý nghĩa để dành tặng các bạn HS vùng khó khăn.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho các nhóm thảo luận về việc chuẩn bị những món quà ý nghĩa dành tặng các bạn HS vùng khó khăn.  ***(2) Làm việc cả lớp:***GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp về ý tưởng chuẩn bị quà của nhóm mình để giúp đỡ các bạn HS vùng khó khăn.  **c. Kết luận:***Các bạn HS ở một số vùng miền núi, hải đảo xa xôi gặp rất nhiều khó khăn, vất vả trong học tập và cuộc sống. Các bạn rất cần chúng ta chung tay giúp sức. Chúng ta có thể giúp đỡ các bạn HS vùng khó khăn bằng cách quyên góp đồ dùng học tap, sách vờ, quần áo,... để gửi tặng các bạn.*  - GV nêu nhiệm vụ: HS về nhà cùng người thân chuẩn bị những món quà ý nghĩa dành tặng các bạn HS vùng khó khăn. | - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi:  *+ Các bạn nhỏ trong mỗi bức tranh đang tặng sách, vở cho học sinh vùng khó khăn; gây quỹ ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt; xây dựng lớp học tình thương; phát động chương trình áo ấm mùa đông.*  *+ Ý nghĩa của những việc làm đó: giúp đỡ các bạn vùng khó khănbằng những việc làm cụ thể, có ý nghĩa.*  - HS trình bày.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện hoạt động ở nhà. |

--------------------------------------------

**Thứ năm ngày 19 tháng 12 năm 2024**

*Ngày soạn: 12/12/2024 Ngày giảng: 19/12/2024*

*Ngày điều chỉnh:……………..*

**Tiết 1: Toán**

**BÀI 44: ĐỘ DÀI ĐOẠN THẲNG – ĐỘ DÀI ĐOẠN ĐƯỜNG GẤP KHÚC (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết được độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.

- Thực hành đo được độ dài đoạn thẳng

- Thực hành tính toán độ dài đường gấp khúc, vận dụng vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực:**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các đoạn thẳng, đường gấp khúc, trình bày được cách đo độ dài đoạn thẳng, cách tính độ dài đường gấp khúc, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Thước thẳng có vạch chia xăng-ti-mét.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh và nói lên được hình ảnh liên quan đến đoạn thẳng, đường gấp khúc có trong tranh  - Từ đó GV dẫn dắt vào bài mới  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (28’)**  **a. Mục tiêu:**HS đo được độ dài đoạn thẳng và độ dài đường gấp khúc  **b. Cách tiến hành:**    **Hoạt động 1**. Giới thiệu độ dài đoạn thẳng và cách thực hành đo độ dài đoạn thẳng  - HS nhận biết đoạn thẳng AK.  - GV hướng dẫn HS cách đặt thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng AK, lưu ý vị trí đặt thước, vị trí nhìn để đọc số đo. GV khẳng định đoạn thẳng AK có độ dài 5 cm, giới thiệu cách viết, HS nhắc lại. Có thể gọi một vài HS lên hành đo đô dài đoạn thẳng AK và đọc kết quả.  **Hoạt động 2**. Giới thiệu độ dài đường gấp khúc  - GV cho GV yêu cầu HS quan sát và nhận ra đường gấp khúc ABCD.  - GV gọi lần lượt từng HS lên thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng AB, BC, CD.  - GV giới thiệu độ dài đường gấp khúc chính là tổng độ dài các đoạn thẳng AB, BC và CD. HS nhắc lại độ dài đường gấp khúc ABCD.  - GV lưu ý cho HS nêu được muốn tính độ dài đường gấp khúc ta cộng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**    - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài  - HS thực hành cá nhân đo độ dài mỗi đoạn thẳng và nêu kết quả, GV lưu ý cho HS nhắc lại kĩ thuật sử dụng thước để đo độ dài đoạn thẳng  - GV kiểm tra lại kết quả  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ (2’)**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS quan sát, chú y lắng nghe  - HS nhắc lại theo GV yêu cầu  - HS đọc yêu cầu và thực hiện đo các đoạn thẳng  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi trao đổi kết quả |

-----------------------------------------------

**Tiết 2: Giáo dục thể chất**

**Giáo viên bộ môn**

-----------------------------------------------

**Tiết 3 + 4: Tiếng việt**

**Chính tả (Tiết 3)**

**NGHE – VIẾT: TRÒ CHƠI CỦA BỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Kiểm tra: (3’)**  **2. Dạy bài mới: (30’)**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - GV lưu ý vị trí đặt dấu chấm , dấu phẩy  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  \***Hoạt động 2:Viết địa chỉ nhà em**  - GV cho HS quan sát : Số nhà 25, đường Sông Thao, thị trấn Cổ Phúc , huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái  -GV hỏi : những từ nào viết hoa?  -GV nói:  +Cần viết hoa tên riêng của thôn / xóm, xã / phường, quận/huyện, tỉnh/thành phố,…nơi em ở.  +Chú ý viết dấu phẩy phân tách từng đơn vị.  -GV yêu cầu HS viết địa chỉ nhà mình  -YC đổi vở và nhận xét  -GV chữa bài , nx  **\* Hoạt động 3: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC ý b  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  -HS lắng nghe  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chéo theo cặp.  -HS quan sát  -1-2 HS trả lời  -HS lắng nghe  -HS viết  -HS đổi chéo theo cặp  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**Luyện từ và câu (Tiết 4)**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH.**

**DẤU CHẤM , DẤU CHÂM HỎI, DẤU CHÂM THAN.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình, từ chỉ tính cách.

- Biết sử dụng dấu câu ( dấu chấm, chấm than và dấu chấm hỏi).

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm, chỉ tính cách.

- Rèn kĩ năng sử dụng dấu câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Kiểm tra: (3’)**  **2. Dạy bài mới: (30’)**  **\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình. Từ chỉ tính cách**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HS thảo luận nhóm  - YC HS trình bày kết quả:  -GV giải thích thêm về từ không được chọn: chăm chỉ ( thể hiện tính cách của bản thân) , vui chơi ( chỉ hoạt động)  - YC HS làm bài vào VBT  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  Bài 2:  -Gọi HS đọc YC  -Bài yc làm gì?  -YC HS thảo luận nhóm  -YC HS làm bài vào VBT  -GV gọi HS chữa bài và nhận xét  -Nhận xét, tuyên dương HS  **\* Hoạt động 2: Dấu chấm,dấu chấm hỏi và dấu chấm than.**  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS đọc câu có chỗ trống đầu tiên cần điền  -GV hỏi:  +Câu này người bố nói ra để làm gì?  +Cần dùng dấu câu gì  - GV yc HS làm bài vào vở  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm đôi  - 3-4 HS nêu: các từ ngữ : chăm sóc, yêu thương , quan tâm , kính trọng.  -HS lắng nghe  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  -1- 2 HS đọc  -1 HS trả lời  -HS thảo luận nhóm 4  -HS làm bài cá nhân  -1-2 HS đọc bài làm  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 1 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài. |

---------------------------------------------

**Tiết 5: Mĩ thuật**

**Giáo viên bộ môn**

---------------------------------------------

**Thứ sáu ngày 20 tháng 12 năm 2024**

*Ngày soạn: 12/12/2024 Ngày giảng: 20/12/2024*

*Ngày điều chỉnh:……………..*

**Tiết 1: Toán**

**BÀI 44: ĐỘ DÀI ĐOẠN THẲNG – ĐỘ DÀI ĐOẠN ĐƯỜNG GẤP KHÚC (T 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết được độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.

- Thực hành đo được độ dài đoạn thẳng

- Thực hành tính toán độ dài đường gấp khúc, vận dụng vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực:**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***Năng lực riêng:***

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các đoạn thẳng, đường gấp khúc, trình bày được cách đo độ dài đoạn thẳng, cách tính độ dài đường gấp khúc, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Thước thẳng có vạch chia xăng-ti-mét.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh và nói lên được hình ảnh liên quan đến đoạn thẳng, đường gấp khúc có trong tranh  - Từ đó GV dẫn dắt vào bài mới  **C. LUYỆN TẬP (28’)**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 2**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi:  a) HS trao đổi với nhau về cách tính độ dài đường gấp khúc rồi thực hành tính kết quả.  b) HS thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng, kiểm tra kết quả của nhau rồi thực hành tính độ dài đường gấp khúc  - GV kiểm tra nhận xét  **Bài tập 3**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm cách vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước.  - HS thực hành về đoạn thẳng có độ dài cho trước vào vở, đổi chéo vở cho nhau kiểm tra kết quả.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 4**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm 4, quan sát tranh, nhận ra được những hình ảnh có dạng đường gấp khúc...  - HS đọc được độ dài mỗi đoạn thẳng  - HS thực hành tính được độ dài....  - HS trả lời các câu hỏi của bài tập.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ (2’)**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS nhắc lại theo GV yêu cầu  - HS đọc yêu cầu và thực hiện đo các đoạn thẳng  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi trao đổi kết quả  - HS thực hiện theo yêu cầu 1  a. 14 dm  b. Bạn Nhím đen đi đường ngắn nhất, bạn Nhím nâu đi đường dài nhất |

**--------------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 + 3: Tiếng việt**

**Luyện viết đoạn (Tiết 5 + 6)**

**VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM VỚI NGUỜI THÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 3-4 câu thể hiện tình cảm của em đối với người thân.

- Tự tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về tình cảm gia đình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Biết chia sẻ với các bạn cảm xúc của em về bài thơ, câu chuyện đó.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Kiểm tra: (3’)**  **2. Dạy bài mới: (30’)**  **\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Trong đoạn văn trên, bạn nhỏ kể về ai?  + Tìm những câu thể hiện rõ tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ?  + Vì sao mẹ được bạn nhỏ yêu quý?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS thảo luận về 2 câu hỏi gợi ý trong SHS và xem lại đoạn văn mẫu ở bài 1.  + Em có tình cảm như thế nào đối với người thân? Vì sao?  - YC HS thực hành viết bài.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - HS đổi bài cho bạn để sửa chữa hoàn chỉnh bài viết.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về tình cảm giữa các thành viêb trong gia đình.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  + Trong đoạn văn trên, bạn nhỏ kể về mẹ.  + Những câu thể hiện rõ tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ là "Được ai khen, tôi nghĩ ngay đến mẹ"., "Tôi rất yêu mẹ tôi.  + Mẹ được bạn nhỏ yêu quý vì bạn nhỏ nhận ra tình cảm mà mẹ dành chomình.  - HS thực hiện.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - 3-4 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

---------------------------------------------

**Tiết 4: Tự nhiên và xã hội**

**Giáo viên bộ môn**

---------------------------------------------

**Tiết 5: Hoạt động trải nghiệm**

**TRI ÂN GIA ĐÌNH THƯƠNG BINH, LIỆT SĨ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Xây dựng được kế hoạch thăm hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh liệt sĩ.

- Thể hiện lòng biết ơn, kính trọng các thương binh, liệt sĩ bằng việc làm phù hợp.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

**- Năng lực riêng:**Hiểu và tri ân gia đình thương binh, liệt sĩ.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5’)**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Tri ân gia đình thương bình, liệt sĩ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (30’)**  **a. Mục tiêu:** Thể hiện lòng biết ơn, kính trọng các thương binh, liệt sĩ bằng việc làm phù hợp.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia HS thành các nhóm từ 4 đến 6 người.  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận để xây dựng kế hoạch thăm hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ:  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.png*+ Tên, địa chỉ gia đình thương binh, liệt sĩ.*  *+ Khó khăn mà các thương binh hoặc gia đình liệt sĩ gặp phải.*  *+ Những việc làm để thăm hỏi, giúp đỡ họ.*  *+ Thời gian thực hiện.*  ***(2) Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp kế hoạch của nhóm về việc thăm hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ.  - GV và HS cùng nhận xét về bản kế hoạch.  - GV hướng dẫn HS thực hiện thăm, hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ theo kế hoạch đã xây dựng. | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày.  - HS nhận xét về các bản kế hoạch.  - HS thực hiện. |